

Số: /TTr-STC

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO:

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4459/UBND-KT ngày 03/10/2024 về việc thực hiện ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 271/HĐND-KTNS ngày 20/9/2024. Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (thay thế Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý ban hành văn bản.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quản lý Thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5

năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau và Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên.

2. Sự cần thiết.

Thực hiện thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 6 Chương II Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên, cụ thể: *“Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên để thực hiện cho năm tiếp theo liền kề...”*.

Thực hiện trách nhiệm của Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên chậm nhất là ngày 31 tháng 12 hàng năm để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm tiếp theo liền kề quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 ban hành quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau và Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên.

Hiện nay, giá tính thuế tài nguyên của một số sản phẩm tài nguyên trên địa bàn tỉnh quy định tại Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh không còn phù hợp giá bán sản phẩm tài nguyên trên thị trường, có sự chênh lệch so với giá tính thuế tài nguyên của một số tỉnh lân cận (*Bảng tổng hợp so sánh, đối chiếu giá tính thuế tài nguyên*).

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để thay thế Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích:

Quyết định này quy định về giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau địa bàn tỉnh làm cơ sở cho việc tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng văn bản:

Việc xây dựng văn bản đảm bảo đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017, Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 và Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ Tài chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Sở Tài chính đã chủ trì lấy ý kiến đánh giá của Sở ban ngành, xây dựng Dự thảo Quyết định, trong quá trình soạn thảo văn bản, Sở Tài chính đã gửi văn bản đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định lên cổng thông tin điện tử của tỉnh (Công văn số/STC-QLG&CS ngày .../.../.....); gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan (...../STC-QLG&CS ngày .../.../2024); gửi lấy ý kiến của UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Các cơ quan, đơn vị và địa phương, UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã có ý kiến (*kèm theo các Công văn tham gia ý kiến*).

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở Ban ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh và chỉnh sửa theo Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (*kèm theo Báo cáo thẩm định*), Sở Tài chính đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO.

Dự thảo Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị bao gồm 04 điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng
- Điều 2. Bảng giá tính thuế tài nguyên
- Điều 3. Tổ chức thực hiện
- Điều 4. Điều khoản thi hành

Trên đây là Tờ trình về việc dự thảo Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm dự thảo Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; văn bản của Sở Tài chính tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Lưu: VT, QLG&CS_(P).

Nguyễn Anh Phương